

Bài Ôn – 16-17 (12/02/2006)

Em ôn lại những chữ đã học qua cho bài thi tuần tới:

IÊN: biên nhận, chiến bào, tiền lương, triển lãm, tiện lợi, gà chiên, chiến tranh, tự nhiên, thanh niên, miền bắc, miễn phí, biển, điên, kiên nhẫn, tiền,

IÊM: chiêm bao, tìm kiếm, vệt tiêm, điếm tâm, kiêu diễm, cửa tiệm, tiệm ăn, điếm, chiếm, nguy hiểm, liêm, tiết kiệm,

IÊU: tiêu thụ, hiếu thảo, con diều, tiêu bang, triệu phú, tiêu tiền, chiều tối, tiêu ốt, thiếu, bao nhiêu, nhiều

YÊM: yêm thế, yêm dãi, yêm trợ

YÊN: chim yến, yên tiệc, yên vui, yên lành

Em tập đọc và hiểu các câu ca dao dưới đây:

Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.

Cá không ăn muối cá ươn.
Con cãi cha mẹ trăm đường con hư.

Yêu nên tốt, ghét nên xấu

Tên: _____

Bài Thi Mẫu (bài 16-17)

Phần 1 Chính tả

Em ôn lại phần II. Tập Đọc và Tập Dùng Từ trong bài học 16-1, 16-2, 17. Các câu trong phần II có thể dùng để viết chính tả.

Phần 2 Chọn chữ thích hợp cho mỗi câu

điểm tâm	tiền lương	tiền	chiêm bao	triển lãm	triệu phú	hiếu thảo
tiểu bang	tiết kiệm	thiếu	nhiều	kiên nhẫn	tiêu tiền	
yếm dãi	yếm trợ	chim yến	yến tiệc	yên vui	yên lành	

- Mỗi khi cho bé ăn cơm, mẹ đeo _____ cho bé để không làm dơ áo.
- Hội _____ từ thiện “Salvation Army” kêu gọi đóng góp _____ để giúp người nghèo khó.
- _____ có thể bay xa hơn ngàn cây số.
- Ngày sinh nhật em, ba mở _____ rất lớn
- Đêm đêm mẹ đọc kinh, cầu cho gia đình _____, đất nước _____.
- tôi muốn _____ tiền để mua xe mới.
- Anh tha hồ _____ nếu anh là một _____.
- Câu ca dao “Có công mài sắt, có ngày nên kim” dạy chúng ta phải nên _____.
- Bây giờ là năm giờ _____ 15.
- _____ Oregon có _____ người Việt.
- Ba tôi đi làm _____ vừa đủ nuôi gia đình.
- mỗi mùa tết đến, em thích đi coi _____ thời trang.
- Em năm _____ thấy gia đình em đang du lịch ở Florida.
- Ba khuyên, mỗi sáng em nên ăn _____ để có sức đi học.

Phân 3: Chọn chữ phản nghĩa:

tiện lợi	ít
tự nhiên	đủ
miễn phí	sáng sớm
kiên nhẫn	nghèo
chiêm bao	bất hiếu
kiêu diễm	sản xuất
nguy hiểm	phung phí
tiết kiệm	an toàn
tiêu thụ	xấu xí
hiếu thảo	sự thật
triệu phú	thiếu kiên nhẫn
chiều tối	phí tổn
thiếu,	nhân tạo
nhiều	bất tiện

Phân 4: đặt câu cho những chữ dưới đây

- biên nhận, _____
- tiền lương, _____
- triển lãm, _____
- tiện lợi, _____
- gà chiên, _____
- chiến tranh, _____
- tự nhiên, _____
- thanh niên, _____
- miền bắc, _____
- miễn phí, _____
- biển, _____
- kiên nhẫn, _____
- chiêm bao, _____
- tìm kiếm, _____

vịt tiêm, _____
điểm tâm, _____
cửa tiệm, _____
tiệm ăn, _____
điểm, _____
nguy hiểm, _____
liếm, _____
tiết kiệm, _____
tiêu thụ, _____
hiếu thảo, _____
con diều, _____
tiểu bang, _____
triệu phú, _____
tiêu tiền, _____
chiều tối, _____
tiêu ớt, _____
thiếu, _____
bao nhiêu, _____
nhiều, _____
yếm thế, _____
yếm dãi, _____
yếm trợ, _____
chim yến, _____
yến tiệc, _____
yên vui, _____
yên lành, _____

Phần 5: Giải thích nghĩa của câu ca dao dưới đây (Explain the meaning of the sentences below)

1)

Cá không ăn muối cá ươn.
Con cãi cha mẹ trăm đường con hư.

2)

Yêu nên tốt, ghét nên xấu